

Số: 53..../NQ-CNDD-ĐHĐCĐ

Vũng tàu, ngày 21 tháng 4 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012
của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp & Dân dụng Dầu khí.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG DẦU KHÍ

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí ngày 21/4/2012.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2011 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012; Báo cáo kế hoạch SXKD điều chỉnh năm 2011; Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2011 và kế hoạch 2012; Báo cáo hoạt động năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012 của Ban kiểm soát.
2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
I	KINH TẾ TÀI CHÍNH		
1	Vốn điều lệ	300.000.000	
2	Tổng giá trị SXKD	2.200.000.000	
3	Doanh thu	1.750.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	60.000.000	
5	Lợi nhuận sau thuế	45.000.000	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	12%	
7	Nộp ngân sách	80.000.000	
II	ĐẦU TƯ	96.000.000	
1	Đầu tư SXCN	-	
2	Đầu tư công trình DD	84.000.000	
3	XDCB và Mua sắm TBMM	12.000.000	

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
III	LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP		
1	Lao động bình quân (Người)	856	
2	Tổng quỹ lương và tiền công lao động	84.230.000	
3	Thu nhập bình quân (1.000Đồng/người/tháng)	8.200	
IV	ĐÀO TẠO	900.000	
V	AN SINH XÃ HỘI	6.000.000	

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte kiểm toán.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011

4.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011:

Phương án phân phối sử dụng lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2011 như sau:

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		40.135.037.215	
II	Lợi nhuận được chia của PIC7 năm 2011 (14%)		1.428.000.000	
III	Cộng lợi nhuận (I+ II)	100%	41.563.037.215	
IV	Phân phối lợi nhuận			
1	Chia cổ tức (13%/VĐL)	93,83	39.000.000.000	
2	Trích quỹ khen thưởng	4,00	1.662.521.489	
3	Trích quỹ phúc lợi	1,67	691.715.726	
4	Quỹ thưởng ban điều hành	0,5	208.800.000	

4.2 Thời gian và địa điểm nhân cổ tức.

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2011 là 13%.
- Đã tạm ứng theo nghị quyết số 130/NQ-CNDD ngày 10/11/2011 là 10%.
- Số cổ tức còn lại là 3%, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức sau khi đại hội đồng cổ đông thông qua

5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2012.

6. Thông qua việc bầu bổ sung ông Ngô Văn Tuy làm thành viên HĐQT Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí thay thế cho ông Bùi Văn Đẩu xin từ nhiệm.
7. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Ông Phùng Văn Công thay cho bà Vũ Thị Yến Hà xin từ nhiệm.
8. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2011 và phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2012.

8.1 Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 1.126.076.585 đồng
- Thù lao của Ban Kiểm soát: 294.363.638 đồng

8.2 Thông qua phương án thù lao của HĐQT và BKS năm 2012:

- a. Đối với thành viên HĐQT và Ban kiểm soát chuyên trách là Người đại diện phần vốn của PVC: Thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện phần vốn của PVC.
- b. Đối với thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không phải là Người đại diện phần vốn của PVC:
 - Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát chuyên trách: Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng của đơn vị.
 - Thành viên HĐQT không chuyên trách: 3 triệu đồng/người/tháng.
 - Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1,5 triệu đồng/người/tháng

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ tình hình thực tế của đơn vị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 cho phù hợp; đồng thời trong trường hợp có nhu cầu cần điều chỉnh việc đầu tư, thoái vốn các dự án, phê duyệt các hợp đồng và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đồng cổ đông giao trách nhiệm cho HĐQT xem xét cụ thể từng phương án và giải quyết. Sau đó, báo cáo lại vào kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

Nơi nhận:

- Như điều 10
- TCT (b/c)
- HĐQT, BKS, BGĐ.
- Lưu TCHC, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trang 3/3

NGUYỄN TRỌNG KHA